

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ Q  
TỈNH Q**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 105/2020/HSST  
Ngày : 29/12/2020*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q**

Thành phần, Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hùng

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Công Soạn, ông Đoàn Văn Chương

Thư ký phiên tòa bà: Nguyễn Thị Thu Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q - Tỉnh Q tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q- Tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2020/HSST ngày 04/12/2020 đối với bị cáo:

**BÙI THỊ T**

Tên gọi khác: Không, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1978, tại thị xã Q, Quảng Ninh. Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Khu Đ, phường M, thị xã Q, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 1/12. Họ và tên bố: Bùi Văn L, sinh năm 1946; họ và tên mẹ: Vũ Thị D, sinh năm 1948. Chồng: Nguyễn văn H, sinh năm 1969. Bị cáo có 04 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án: Ngày 12/10/2020, Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Q xử phạt 12( Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24( Hai mươi bốn) tháng về tội “ Đánh bạc”. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 12/11/2020. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/11/2020 đến ngày 16/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1969.

Nơi ở: Thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh Q

Chị Vũ Thị N, sinh năm 1989

Nơi ở: Thôn 9, xã S, thị xã Q, tỉnh Q

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1990

Nơi ở: Thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh Q

Anh Đinh Văn Linh, sinh năm 1984

Nơi ở: Thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh Q

Anh Đinh Bốp L1, sinh năm 1995

Nơi ở: Thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh Q

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Hồi 17 giờ 10 phút ngày 12/11/2020, Công an thị xã Q kiểm tra hành chính nhà Đoàn Hùng D1- SN: 1969, ở thôn 2, xã S, thị xã Q phát hiện bắt quả tang Đoàn Hùng D1, Bùi Thị T, Vũ Thị N và Nguyễn Thị P đang đánh bạc dưới hình thức đánh lốc ăn tiền; thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.390.000 đồng, 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếu cối.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 16 giờ ngày 12/11/2020, Đoàn Hùng D1, Bùi Thị T, Vũ Thị N và Nguyễn Thị P rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh lốc ăn tiền. Hình thức đánh lốc như sau: Mỗi người được chia 10 lá bài tứ lơ khơ, số bài còn lại để trên mặt chiếu, người chơi đánh thứ tự từ trái qua phải, người chia bài được đánh trước, người phía sau phải đánh lá bài to hơn người đánh trước đó, quy ước giữa những người chơi với nhau, nhỏ nhất là 3 và lớn nhất là 2. Đôi: Là cặp bài gồm 2 quân cùng số, đôi 3 nhỏ nhất, đôi 2 to nhất. Sáp: Là bộ 3 lá bài cùng số. Sảnh: Là bộ bài dài thứ tự liên tiếp nhau, từ 3 quân trở lên, sảnh bé nhất là A-2-3 và lớn nhất là sảnh có kết thúc là Q-K-A. Tứ quý: Là 4 quân bài cùng số, to nhất là tứ 2 nhỏ nhất là tứ 3, người nhất thu tiền của những người chơi 10.000đồng/1 cây bài - những cây bài chưa đi, nếu bài không đánh được cây nào gọi là bài lũng thì phải trả cho người nhất 150.000đồng; nếu khi lên bài thấy bài báo (bài có 04 con hai) thì hạ xuống mỗi người đánh phải trả cho người có bài báo 300.000đồng, nếu người hô bài báo hạ xuống có người có bài bắt được thì gọi là bắt báo phải trả cho người có bài bắt số tiền 800.000đồng (04 người chơi), nếu bài báo bị bắt tứ quý thì phải trả 1.000.000đồng cho người có tứ quý. Quá trình đánh bạc, Tbỏ ra 590.000đồng, D1.000.000đồng, N 800.000đồng, P 500.000đồng. Đến 17 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra bị can Bùi Thị T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do trước đó Tcó tiền án về tội “Đánh bạc”; nên Tphạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Các đối tượng Đoàn Hùng D1, Vũ Thị N và Nguyễn Thị P không có tiền án, tiền sự về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Công an thị xã Q đã ra Quyết định xử phạt hành chính

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS-QY ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố bị cáo Bùi Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thị xã Q vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Bùi Thị T: Từ 06 đến 9 tháng tù về tội “Đánh bạc” cộng 12 tháng tù của Bản án số 69/HS-ST ngày 12/10/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Q- Tỉnh Q. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Bùi Thị T phải chấp hành chung cho hai bản án từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 15/5/2020 đến ngày 23/5/2020 và từ ngày 12/11/2020 đến ngày 16/11/2020.

Về hình phạt bổ sung( Phạt tiền): Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 52 lá bài tứ lơ khơ, 01 chiếu cỏi. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.390.000 đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị T khai nhận hành vi vi phạm như trong quá trình điều tra. Thể hiện: Bị cáo Bùi Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh lốc được thua bằng tiền cùng Đoàn Hùng D1, Vũ Thị N, Nguyễn Thị P tại nhà Đoàn Hùng D1 ở thôn 2, xã S, thị xã Q, tỉnh Q. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.390.000 đồng, 52 lá bài tứ- lơ - khơ, 01 chiếu cỏi. Bị cáo không tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

\* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó: Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

\* Về hành vi phạm tội:

[1]Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị T khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh lốc tại nhà Đoàn Hùng D1 ở thôn 2, xã S, thị xã Q. Thu giữ số tiền 3.390.000 đ, 01 chiếu cỏi và 52 lá bài tứ lơ khơ.

Người làm chứng anh Đoàn Hùng D1, chị Vũ Thị N, Nguyễn Thị P khai phù hợp lời khai bị cáo Bùi Thị T. Thể hiện: Khoảng 16h ngày 12/11/2020 tại nhà Đoàn Hùng D1, ở thôn 9, Xã S, Thị xã Q. Đoàn Hùng D1, Vũ Thị N, Bùi Thị T, Nguyễn Thị P cùng nhau đánh lốc thắng thua bằng tiền.

Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày thì bị công an xã S đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Người làm chứng Anh Đinh Văn Linh và anh Đinh Bốp L1 khai: Hai anh được chứng kiến Đoàn Hùng D1, Vũ Thị N, Bùi Thị T, Nguyễn Thị P đánh lốc ăn tiền tại nhà Đoàn Hùng D1. Đến 17 giờ 15 phút cùng ngày thì công an đến kiểm tra bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Như vậy lời khai người làm chứng trong quá trình điều tra phù hợp lời khai bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ khác trong vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 12/11/2020, Công an thị xã Q kiểm tra hành chính nhà Đoàn Hùng D1 ở thôn 2, xã S, thị xã Q phát hiện bắt quả tang Đoàn Hùng D1, Bùi Thị T, Vũ Thị N và Nguyễn Thị P đang đánh bạc dưới hình thức đánh lốc ăn tiền; thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.390.000 đồng, 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếu cỏi.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Thị T phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội không những gây thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc trong mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Vì vậy, Nhà nước quy định tất cả những hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc, gá bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền đều phải xử lý trước pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức đánh lốc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo Bùi Thị T cùng các đối tượng đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo đã có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 12/10/2020 Tòa án nhân dân Thị xã Q đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Do bị cáo Bùi Thị T phạm tội mới trong thời gian thử thách nên hình phạt 12 (

Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo của Bản án số 69/2020/HS-ST ngày 12/10/2020 chuyển thành hình phạt tù cộng với hình phạt của tội đánh bạc này theo quy định khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật là cần thiết, đáp ứng yêu cầu phòng chống các tội phạm về an ninh trật tự xã hội trong tình hình hiện nay. Cần có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo gây ra.

[ 4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy nên xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[ 5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ số tiền 3.390.000 đồng ( Ba triệu, ba trăm chín mươi nghìn đồng) Đây là số tiền thu giữ tại chiếu bạc mà bị cáo và các đối tượng đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 52 lá bài tứ- lơ- khơ; 01 chiếu cói là công cụ bị cáo dùng để đánh bạc, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[ 7] Về hình phạt bổ sung ( Phạt tiền): Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung( Phạt tiền) đối với bị cáo.

[8] Các vấn đề khác: Đối với Đoàn Hùng D1, Vũ Thị N và Nguyễn Thị P không có tiền án, tiền sự về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Công an thị xã Q đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xét.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Bị cáo Bùi Thị T phạm tội “Đánh bạc”

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. Về mức hình phạt tù: Xử phạt Bùi Thị T: 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, cộng 12 (mười hai) tháng tù của bản án số 69/2020/HS-ST ngày 12/10/2020 của Tòa án nhân dân Thị xã Q. Tổng hợp hình phạt buộc Bùi Thị T phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 15/5/2020 đến ngày 23/5/2020 và từ ngày 12/11/2020 đến ngày 16/11/2020.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 52 lá

bài tú lơ khơ, 01 chiếc cối theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q- Quảng Ninh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.390.000 đồng ( Ba triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q- Quảng Ninh.

5. Về án phí hình sự, quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1,2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo Bùi Thị T phải nộp 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Thị T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**NOI NHẬN**

*Toà án ND tỉnh Q*

*Viện KSNDTX Q*

*Công an TX Q*

*Chi cục thi hành án TX Q*

*Những người tham gia tố tụng*

*Lưu hồ sơ; văn phòng*

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phan Hùng**